

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 21 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sa Quang Phụng .

Ông Hà Biên Cương .

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Na - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Tiến Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST - HS ngày 8 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/3/1979, tại: Huyện A, tỉnh H; nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn S1, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1934 và bà Phạm Thị K (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2006); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 13/01/2020, tổ công tác của Phòng cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Yên Bái đang làm nhiệm vụ tại khu vực dốc Bô Hòn thuộc tổ dân phố H, thị trấn S1, huyện Văn Chấn phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21K1 - 062.06 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Tiến hành kiểm tra người này khai nhận tên là Nguyễn Văn T, sinh năm

1979, trú tại tổ dân phố S thị trấn S1, huyện V, tổ công tác phát hiện phần đế hàng phía giữa xe có 01 bao tải màu cam, bên trong có một bao tải màu trắng bên ngoài vỏ có chữ phân lân Canxi magie, bên trong bao có 05 hộp hình vuông có kích thước khoảng 14cm X 14cm X 14cm màu vàng đỏ có chữ nước ngoài; 12 bánh hình chữ nhật có kích thước khoảng 13cm X 9cm và 01 bánh hình chữ nhật có kích thước khoảng 23cm X 9cm, bên ngoài các bánh đều được bọc giấy màu đỏ có chữ nước ngoài. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, thu giữ, niêm phong số vật chứng là hàng cấm nêu trên; tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 21K1 - 062.06, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn T và bàn giao hồ sơ, vật chứng, tài sản tạm giữ cho Công an huyện Văn Chấn để xử lý.

Tại biên bản mở niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ để lấy mẫu giám định hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/01/2020 do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn lập xác định: 05 hộp hình vuông kích thước 14cm X 14cm X 14cm màu vàng đỏ có chữ nước ngoài có tổng khối lượng là 7,3 kg; 13 bánh hình được bọc giấy màu đỏ có chữ nước ngoài trong đó có 12 bánh hình chữ nhật có kích thước khoảng 13cm X 9cm và 01 bánh hình chữ nhật có kích thước khoảng 23cm X 9cm có tổng khối lượng là 2,3kg.

Kết quả điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Trưa ngày 12/01/2020 bị cáo đi chợ S1 mua thức ăn thì gặp một người nam giới không quen biết tự giới thiệu tên N, khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m60 người này hỏi bị cáo có mua pháo chơi tết không, bán rẻ cho. Bị cáo trả lời có, sau đó đưa cho người đàn ông tên N 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để mua pháo, người này hẹn khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2020 ra bụi tre khu vực chân dốc B để nhận pháo. Khoảng hơn 12 giờ trưa ngày 13/01/2020 bị cáo đi xe mô tô ra dốc B nhận pháo, khi đến nơi thì nhìn thấy một bao tải màu cam để dưới bụi tre, bị cáo đặt bao pháo lên xe điều khiển đi về thì bị lực lượng chức năng đến kiểm tra, thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 519/C09 - P2 ngày 21/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ); Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (02 tràng) đều là pháo nổ. Mẫu vật đã sử dụng hết khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS- VC ngày 03/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” và “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Là người lao động, do nhất thời ham vui, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan chị Nguyễn Thị L trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant II, màu xanh đen, biển kiểm soát 21K1 - 062.06 là tài sản chung của chị và bị cáo T, việc Toán dùng xe đi mua bán pháo nổ chị L không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình để phục vụ cuộc sống sinh hoạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận giống lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 13/01/2020 bị cáo đã mua 9,6kg pháo trong đó có 05 hộp pháo có đặc tính như pháo nổ và 13 bánh pháo nổ với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của một người nam giới tự giới thiệu tên N, mục đích để đốt vào dịp tết nguyên đán năm 2020. Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21K1- 062.06 đến dốc B thuộc tổ dân phố H, thị trấn S1 lấy số pháo đã mua mang về thì bị kiểm tra và thu giữ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản vụ việc và vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng các loại pháo nổ và pháo có đặc tính như pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng pháo nổ. Mặc dù bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân ham vui nhất thời bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[4] Trước khi phạm tội bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự thể hiện là người có nhân thân tốt. Từ những quy định của Bộ luật hình sự và nhận xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, đồng thời thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước trong pháp luật hình sự. Nhưng cũng cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe giáo dục đối với những người khác biết tôn trọng pháp luật, tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tại biên bản xác minh ngày 17/3/2020 và lời khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo là người không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án:

- 01 hộp hình vuông có khối lượng 1,5kg và 01 bánh hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 300 gam trích ra từ số vật chứng của vụ án để làm mẫu giám định, Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại.

- 01 hộp bìa cát tông niêm phong số vật chứng còn lại bên trong có chứa 04 hộp hình vuông có tổng khối lượng 5,8 kg và 11 bánh hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 02 kg được chuyển đến kho K1B Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái gửi bảo quản. Là vật chứng của vụ án và là vật thuộc nhà nước cấm nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, điện thoại cũ; một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Toán thu giữ của bị cáo Toán. Cơ quan điều tra đã chứng minh đây là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant II, màu xanh đen, biển kiểm soát 21K1 - 062.06 mang tên bị cáo T, bị cáo dùng làm phương tiện đi mua pháo bị thu giữ. Cơ quan điều tra đã chứng minh đây là tài sản chung của gia đình việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua pháo chị Nguyễn Thị L là vợ bị cáo không biết, chị L đề nghị trả lại cho gia đình làm phương tiện đi lại phục vụ sinh hoạt hàng ngày. Hội đồng xét xử thấy nên trả lại cho gia đình bị cáo theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T về nguồn gốc số pháo bị thu giữ bị cáo mua của một người nam giới không quen biết, tự giới thiệu tên N nhà ở H1. Quá trình trao đổi mua bán trực tiếp không dùng điện thoại để liên lạc nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **09 (Chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn S1, huyện V nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông niêm phong số vật chứng còn lại bên trong có chứa 04 hộp hình vuông có tổng khối lượng 5,8 kg và 11 bánh hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 02 kg đang trong kho K1B Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái gửi bảo quản. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/2/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và cơ quan Ban quân khí, Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái).*

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng; một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Toán và một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant II, màu xanh đen, biển kiểm soát 21K1 - 062.06. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/4/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo phần Bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Thi hành án hình sự;
- CCTHADS huyện V;
- UBND thị trấn S1, huyện Văn Chấn;
- Bị cáo; Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA